TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN SƠN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **40**/2020/HS-ST
Ngày: 19 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thủy
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Thắng;
2. Ông Trần Đức Luân.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trung Hải-Kiểm sát viên.

Ngày 19 thA 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/TLST-HS ngày 17 thA 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST-HS, ngày 27/4/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 08, ngày 11/5/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T**, sinh ngày 04/9/1970 tại tỉnh Tuyên Quang; trú tại: Tổ 17, phường TH, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; con ông Lê Xuân A (đã chết) và con bà Đinh Thị B, sinh năm 1940; vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1975; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2009;

Tiền án:

- Bản án số 51/2013/HSST ngày 25/11/2013 của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái xử phạt Lê Văn T 02 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 26/01/2015 T đã chấp hành xong bản án, chưa được xóa án tích.

- Bản án số 99/2016/HSST ngày 10/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Lê Văn T 02 năm 03 thA tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 10/10/2018, T chấp hành xong bản án, hiện chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Quyết định số 201 ngày 20/3/2000 của UBND thị xã Tuyên Quang về việc đưa người cai nghiện vào công trường 06 đối với Lê Văn T.

- Quyết định số 70 ngày 01/3/2004 của UBND phường Tân Quang về việc đưa người nghiện vào cai nghiện ma túy tại cộng đồng đối với Lê Văn T.

- Quyết định số 2208 ngày 24/12/2008 của UBND thị xã Tuyên Quang về việc đưa đối tượng vào quản lý giai đoạn III tại xã, phường đối với Lê Văn T.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 208 ngày 04/10/2016 của Công an thành phố Tuyên Quang xử phạt Lê Văn T số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang; có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 40 phút ngày 14/01/2020, tại UBND xã Trung Môn, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, tổ công tác Công an huyện Yên Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Văn T trú tại tổ 17, phường TH, thành phố Tuyên Quang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của T 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy trắng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng ngà, T khai là Hêrôin do T mua về để sử dụng. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Lê Văn T kết quả (+) dương tính (có chất ma túy trong cơ thể).

Quá trình điều tra Lê Văn T khai nhận: Bản thân T là người nghiện ma túy. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 14/01/2020, T một mình điều khiển xe mô tô biển số 22K7-6539 đi từ nhà đến khu vực chợ Km6 đường Tuyên Quang - Hà Giang để tìm mua Hêrôin về sử dụng. T gặp và mua của một người đàn ông (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) 01 gói Hêrôin được gói ngoài bằng giấy trắng với giá 100.000 đồng, T cầm gói Hêrôin này ở tay trái rồi điều khiển xe đi tìm khu vực vắng người để sử dụng, khi đi đến khu vực đường bê tông thuộc thôn 5, xã Trung Môn, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Sơn kiểm tra phát hiện và thu giữ gói Hêrôin.

Tại Kết luận giám định số 114/GĐKTHS ngày 16/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng

ngà thu giữ của Lê Văn T gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin), khối lượng 0,168g *(Không phẩy một sáu tám gam).*

Trên cơ sở hành vi của bị cáo, ngày 16/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn ban hành cáo trạng số 38/CT-VKS-YS truy tố bị cáo Lê Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 05 năm 06 thA tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 14/01/2020.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy số Heroine đã thu giữ của bị cáo; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã cũ trong máy lắp sim VIETTEL.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền khA cáo theo quy định.

Bị cáo không tranh luận với Luận tội của Đại diện Viện Kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 09 giờ 40 phút ngày 14/01/2020, tại thôn 5, xã Trung Môn, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, Lê Văn T trú tại tổ 17, phường TH, thành phố Tuyên Quang đã có 02 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích lại tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép 0,168g *(Không phẩy một sáu tám gam)* Hêrôin, mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo Lê Văn T đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã xội. Mặc dù nhận thức được ma tuý không chỉ gây tác hại rất lớn về sức khoẻ cho chính người sử dụng mà còn ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau này, là gánh nặng cho gia đình, xã hội và là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhưng vì mục đích sử dụng cho bản thân để thoả mãn cơn nghiện và ý thức coi thường pháp luật bị cáo vẫn tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội. Bị cáo đã 02 lần bị Toà án xét xử về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý và nhiều lần được đi cai nghiện tại cộng đồng nhưng bị cáo không từ bỏ được ma tuý nên hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm trước pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo khai báo thành khẩn; bị cáo có bố đẻ là ông Lê Xuân A được Hội đồng Nhà nước Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huân chương khA chiến hạng ba vì đã có công lao trong cuộc khA chiến chống Mỹ cứu nước, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức án đối với bị cáo cho phù hợp.

[4]. Về hình phạt bổ sung: HĐXX thấy rằng bị cáo là người nghiện ma tuý, không có công việc, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định là phù hợp.

[5]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 0,168g *(Không phẩy một sáu tám gam)* Hêrôin cần tịch thu tiêu hủy.

Vật chứng là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, tại phiên toà bị cáo xác định chiếc điện thoại không sử dụng vào hành vi mua ma tuý, nhưng đã cũ hỏng không còn giá trị sử dụng bị cáo đề nghị tịch thu tiêu hủy nên cần tịch thu để tiêu hủy là phù hợp.

[6]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền khA cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Yên Sơn; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy

định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người đàn ông bán Hêrôin cho T vào ngày 14/01/2020 tại khu vực chợ Km6 đường Tuyên Quang - Hà Giang, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên đã không có căn cứ để điều tra, xử lý;

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Văn T, ngày 04/02/2020, Công an huyện Yên Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 40 đối với T, hình thức phạt: Cảnh cáo;

Nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 14/01/2020.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ " Tang vật vụ: Lê Văn T giám định ngày 14/01/2020" mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Lê Văn T, thành phần tham gia niêm phong và 05 (năm) hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang;

- Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu dỏ, số IMEL:357144/06/551311/6. Trong máy có lắp một sim VIETTEL. Máy cũ đã qua sử dụng.

(*Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Sơn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, lập ngày 22/4/2020).*

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo phải nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Bị cáo được quyền khA cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thủy

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Quang Thắng – Trần Đức Luân **Nguyễn Xuân Thuỷ**

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thủy

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân	**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
Lê Hồng Việt – Đặng Thị Huệ	**Nguyễn Xuân Thuỷ**

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND h. Yên Sơn (2 bản);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

Nguyễn Xuân Thủy

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân	**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
Lê Hồng Việt – Đặng Thị Huệ	**Nguyễn Xuân Thuỷ**

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND h. Yên Sơn (2 bản);
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thủy

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Hà Thị Vinh – Lê Thị Hoa **Nguyễn Xuân Thuỷ**